

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ RUBY HOME
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ RUBY HOME

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110447143

3. Ngày thành lập: 11/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23 liên kê 4, Tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961790199

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống đường ống cấp, thoát nước, thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh, trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác.	4322(Chính)
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
6.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
7.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
8.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649
11.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
12.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ bán buôn máy móc, thiết bị y tế)	4659
14.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662

15.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre nứa, gỗ cây, gỗ chế biến; xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi và vật liệu xây dựng khác	4663
16.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
17.	Khai thác và thu gom than cứng	0510
18.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
19.	Bán buôn tổng hợp	4690
20.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
21.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
22.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
23.	Sản xuất than cốc	1910
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
25.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
26.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
27.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
28.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
29.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
30.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
31.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
37.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội)	2599
38.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
39.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
40.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
41.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
42.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP	4933
43.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
44.	Bốc xếp hàng hóa (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224
45.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
46.	Xây dựng nhà để ở	4101
47.	Xây dựng nhà không để ở	4102

48.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
49.	Xây dựng công trình điện	4221
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
51.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
52.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
53.	Xây dựng công trình thủy	4291
54.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
55.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
56.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
57.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
58.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
59.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
60.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 1.600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM THỊ QUYÊN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 05/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034190009030

Ngày cấp: 17/05/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: Thôn Đông Khánh, Xã Thượng Hiền, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Đông Khánh, Xã Thượng Hiền, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ QUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 05/03/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034190009030

Ngày cấp: 17/05/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Địa chỉ thường trú: *Thôn Đông Khánh, Xã Thượng Hiền, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Thôn Đông Khánh, Xã Thượng Hiền, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội